Bản tin tuần
Cà Phê

Tuần 43 (30/10/2023)

www.thitruongnongsan.gov.vn

AGROINFO

ĐIỂM TIN

- Giá cà phê Robusta kỳ hạn tháng 11/2023 đạt mức bình quân 2.549 USD/tấn, tăng 43,66% so với tuần trước.
- Giá cà phê Arabica kỳ hạn tháng 12/2023 đạt mức bình quân 3.609 USD/tấn, tăng 2,50% so với tuần trước.
- Italy nhập khẩu cà phê tăng nhẹ trong 8 tháng đầu năm 2023, tăng 0,6% về lượng và tăng 1,5% về trị giá so với cùng kỳ năm 2022.
- Giá nhập khẩu cà phê của Italy giảm trong tháng 8/2023.
- Xuất khẩu cà phê Jamaica đối mặt với mối đe dọa giảm xuất khẩu sang Trung Quốc.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

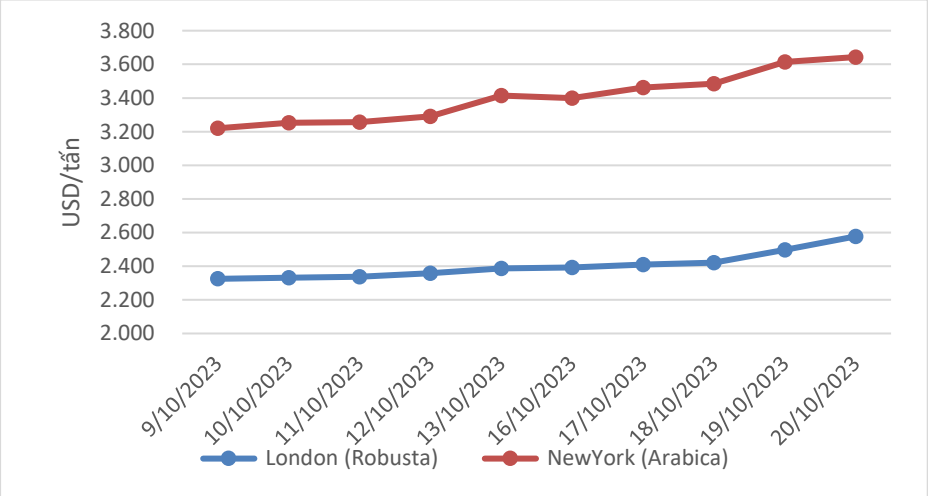

Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE

Tuần 42, thị trường London giá cà phê tiếp tục tăng so với tuần trước, trong tuần có 3 phiên giảm giá và 1 phiên tăng giá. Giá cà phê Robusta - kỳ hạn tháng 11/2023 trung bình đạt 2.549 USD/tấn, tăng 3,66% so với tuần trước, và tăng 33,7% so với cùng kỳ năm 2022. Giá cao nhất trong tuần đạt 2.645 USD/tấn, giá thấp nhất là 2.373 USD/tấn.[1]

Thị trường New York, tương tự thị trường London, trong tuần có 3 phiên giảm liên tiếp và 1 phiên tăng giá. Giá cà phê Arabica kỳ hạn tháng 12/2023 bình quân đạt 3.609 USD/tấn, tăng 2,50% so với mức giá tuần trước, nhưng giảm 9,5% so với cùng kỳ năm 2022. Giá cao nhất trong tuần đạt 3.707 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần là 3.548 USD/tấn. [1]

Nhập khẩu cà phê của Italy tăng nhẹ trong 8 tháng đầu năm 2023.

Theo số liệu thống kê từ Eurostat, trong 8 tháng đầu năm 2023, Italy nhập khẩu cà phê từ thị trường ngoại khối EU đạt 425,8 nghìn tấn, trị giá xấp xỉ 1,32 triệu EUR (tương đương 1,39 triệu USD), tăng 0,6% về lượng và tăng 1,5% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái.

Tính riêng tháng 8/2023, Italy nhập khẩu cà phê từ thị trường ngoại khối EU đạt 43,2 nghìn tấn, trị giá 133,77 triệu EUR (tương đương 141,14 triệu USD), giảm 23,3% về lượng và giảm 27,4% về trị giá so với tháng 7/2023. Tuy nhiên, so với tháng 8/2022, nhập khẩu cà phê của Italy tăng 1,9% về lượng nhưng giảm 9,8% về trị giá.[2]

Brazil là thị trường nhập khẩu cà phê lớn nhất của Italy trong 8 tháng đầu năm 2023. Giá trị nhập khẩu cà phê từ quốc gia này đạt 127,1 nghìn tấn, trị giá 493,9 triệu EUR (tương đương 521,1 triệu USD), giảm 1,8% về lượng, nhưng tăng 2,0% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái. Thị phần cà phê của Brazil trong tổng lượng nhập khẩu của Italy từ thị trường ngoại khối giảm nhẹ từ 30,57% trong 8 tháng đầu năm 2022 xuống 29,84% trong 8 tháng đầu năm 2023. [2]

Italy tăng mạnh nhập khẩu cà phê từ Tanzania trong 8 tháng đầu năm 2023, mức tăng 156,8% về lượng và tăng 154,3% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái, đạt 14,3 nghìn tấn, trị giá 33,2 triệu EUR (tương đương 35 triệu USD). Thị phần cà phê của Tanzania trong tổng lượng nhập khẩu của Italy từ thị trường ngoại khối tăng từ 1,32% trong 8 tháng đầu năm 2022 lên 3,36% trong 8 tháng đầu năm 2023. [2]

Giá nhập khẩu cà phê của Italy giảm trong tháng 8/2023.

Theo số liệu thống kê từ Eurostat, giá nhập khẩu bình quân cà phê của Italy từ thị trường ngoại khối EU trong tháng 8/2023 đạt mức 3.097 EUR/tấn (tương đương 3.268 USD/tấn), giảm 5,3% so với tháng 7/2023 và giảm 11,4% so với tháng 8/2022.

Tính chung 8 tháng đầu năm 2023, giá nhập khẩu bình quân cà phê của Italy từ thị trường ngoại khối đạt mức 3.098 EUR/tấn (tương đương 3.269 USD/tấn), tăng 0,9% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, giá nhập khẩu bình quân cà phê của Italy tăng từ nhiều thị trường ngoại khối, ngoại trừ Việt Nam và Tanzania. [2]

Xuất khẩu cà phê Jamaica đối mặt với mối đe dọa giảm xuất khẩu sang Trung Quốc.

Chủ tịch Hiệp hội các nhà xuất khẩu cà phê Jamaica, Norman W. Grant, cho biết các thành viên và nhà xuất khẩu của Hiệp hội đang đối mặt với mối đe dọa giảm xuất khẩu cà phê sang Trung Quốc và những tổn thất tiềm ẩn kèm theo. [3]

Nguyên nhân của nguy cơ sụt giảm này là do Tổng cục Hải quan Trung Quốc (GACC) bắt đầu thực hiện các yêu cầu đăng ký mới đối với các nhà xuất khẩu muốn xuất hàng sang Trung Quốc. Căn cứ theo các quy định này thì Cơ quan quản lý hàng hóa nông nghiệp Jamaica (JACRA) sẽ là cơ quan phê duyệt và vận chuyển cà phê thay mặt cho các nhà xuất khẩu. Tuy nhiên, hiện nay đang còn nhiều vấn đề tồn tại trong quá trình đăng ký với GACC của JACRA chưa được giải quyết khiến cho các nhà xuất khẩu cà phê không thể vận chuyển cho khách hàng của họ ở Trung Quốc và dẫn tới lượng tồn kho gia tăng. [3]

Điều này được cho là sẽ có tác động tiêu cực đến mối quan hệ thương mại giữa Jamaica và Trung Quốc, trong khi Trung Quốc đang là thị trường quan trọng đối xuất khẩu cà phê Jamaica và đang tăng trưởng nhanh. Đồng thời, nông dân trồng cà phê cũng sẽ bị ảnh hưởng do việc mất đi một lượng lớn khách hàng sẽ dẫn đến nhu cầu giảm và giá cà phê cũng giảm. [3]

ĐIỂM TIN

- Giá cà phê Robusta trung bình tại các tỉnh Tây Nguyên giảm mạnh trong tuần này. Giá trung bình tại Đắk Lắk là 60.373 VNĐ/kg, và tại Lâm Đồng là 59.620 VNĐ/kg.
- Xuất khẩu cà phê Việt Nam sang Italy tăng trưởng khả quan trong 9 tháng đầu năm 2023, nhưng giảm mạnh trong tháng 9.
- Năm 2022, tổng kim ngạch xuất khẩu cà phê của tỉnh Đắk Lắk đạt 1,586 tỷ USD.
- Huyện Lạc Dương (Lâm Đồng) trồng thử nghiệm 12.000 m^2 mô hình cà phê giống mới THA1.
- Doanh nghiệp Đài Loan tìm nhà cung ứng cà phê hạt.

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

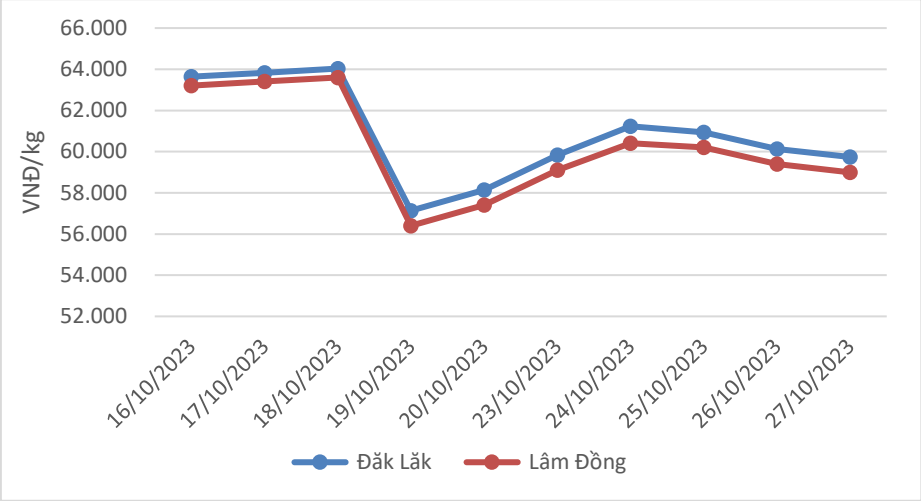

Nguồn: CTV AgroInfo

Giá cà phê trung bình tại các tỉnh Tây Nguyên tuần này tiếp tục giảm nhẹ so với tuần trước nhưng vẫn tăng so với cùng kỳ năm 2022. Tại Đắk Lắk, giá cà phê bình quân đạt 60.373 VNĐ/kg, giảm 1,60% so với tuần trước (giảm 980 VNĐ/kg so vơi tuần 41). [4]

Tuần 42, giá cà phê trung bình tại Lâm Đồng giảm mạnh, giảm 1.180 VNĐ/kg so với tuần trước. Giá cà phê bình quân trong tuần đạt 59.620 VNĐ/kg, giảm 1,94% so với tuần trước nhưng tăng 42,09% so với cùng kỳ năm trước. [4]

Xuất khẩu cà phê Việt Nam sang Italy tăng trong 9 tháng đầu năm 2023,

Theo số liệu thống kê từ Tổng cục Hải quan, 9 tháng đầu năm 2023, Việt Nam xuất khẩu cà phê sang thị trường Italy đạt 117,85 nghìn tấn, trị giá 262 triệu USD, tăng 6,7% về lượng và tăng 10,8% về trị giá so với cùng kỳ năm 2022. [5]

Tuy nhiên, tính riêng tháng 9/2023, Việt Nam xuất khẩu cà phê sang Italy giảm mạnh 48,5% về lượng và giảm 45,3% về trị giá so với tháng 8/2023, so với tháng 9/2022 giảm 70,1% về lượng và giảm 63,5% về trị giá. [5]

Giá xuất khẩu bình quân cà phê của Việt Nam sang thị trường Italy trong 9 tháng đầu năm 2023 đạt mức 2.224 USD/tấn, tăng 3,9% so với cùng kỳ năm trước. [5]

Trong 9 tháng đầu năm 2023, Việt Nam xuất khẩu chủ yếu các loại cà phê như Robusta, Arabica và cà phê chế biến sang thị trường Italy. Trong đó, giá trị xuất khẩu cà phê Robusta và cà phê chế biến tăng so

với cùng kỳ năm ngoái. tỷ trọng xuất khẩu cà phê Robusta tăng từ 93,32% trong 9 tháng đầu năm 2022 lên 96,29% trong 9 tháng đầu năm 2023. Ngược lại, tỷ trọng xuất khẩu cà phê Arabica và chế biến giảm lần lượt từ 5,52% và 1,16% trong 9 tháng đầu năm 2022 xuống 2,56% và 1,15% trong 9 tháng đầu năm 2023. [5]

Bế mạc lễ hội cà phê Sơn La lần thứ nhất

Ngày 23/10, tại Quảng trường Tây Bắc, thành phố Sơn La, UBND tỉnh Sơn La tổ chức bế mạc Lễ hội Cà phê Sơn La lần thứ nhất năm 2023 với chủ đề "Arabica Sơn La - Khởi nguồn sáng tạo". Lễ hội đã thu hút hàng trăm nghìn lượt tham quan, trải nghiệm, góp phần quảng bá, giới thiệu sản phẩm cà phê Arabica Sơn La đến với đông đảo người tiêu dùng trong và ngoài nước. Lễ hội đã góp phần tôn vinh người trồng, sản xuất, chế biến và kinh doanh cà phê Arabica Sơn La. [6]

Lễ hội Cà phê Sơn La lần thứ nhất năm 2023 là một sự kiện quan trọng, góp phần nâng cao giá trị, khẳng định vị thế cà phê Arabica Sơn La tại thị trường trong và ngoài nước. Lễ hội cũng góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Sơn La. [6]

Năm 2022, tổng kim ngạch xuất khẩu cà phê của tỉnh Đắk Lắk đạt 1,586 tỷ USD.

Diện tích cà phê tại tỉnh Đắk Lắk khoảng 210.000 ha, hàng năm tỉnh thu hoạch hơn 520.000 tấn cà phê, chiếm hơn 30% sản lượng cà phê toàn quốc. Cà phê của địa phương đã xuất khẩu sang hơn 100 quốc gia trên toàn thế giới.[7]

Năm 2022, tổng kim ngạch xuất khẩu của tỉnh Đắk Lắk đạt 1,586 tỷ USD, trong đó riêng cà phê đạt hơn 819 triệu USD, chiếm hơn 50% kim ngạch xuất khẩu. Giá tăng cao là tin vui đối với người nông dân đang bám trụ, khai thác nguồn lợi từ cây cà phê trên địa bàn, nhất là trong thời điểm chính vụ năm 2023 đang đến rất gần. [7]

Huyện Lạc Dương (Lâm Đồng) trồng thử nghiệm 12.000 m² mô hình cà phê giống mới THA1.

Trung tâm Nông nghiệp huyện Lạc Dương vừa được giao chủ trì xây dựng 6 mô hình với 6 nông hộ sản xuất thử nghiệm 12.000 m² diện tích cà phê giống mới THA1, chuyển đổi từ các diện tích cà phê kém hiệu quả trên địa bàn xã Đạ Chais.[8]

Theo đó, mô hình trồng 7.000 cây giống cà phê THA1 đạt tiêu chuẩn chất lượng, thực hiện theo quy trình kỹ thuật canh tác của Viện Khoa học kỹ thuật Nông lâm nghiệp Tây Nguyên (Viện Wasi). [8]

Đồng thời, 3 mô hình đã trồng giống cà phê THA1 năm thứ 3 tiếp tục được chăm sóc theo quy trình của Viện Wasi. Dự kiến năng suất quả tươi từ năm thứ 5 đạt 6 tấn/ha trở lên. [8]

Ngoài ra, Trung tâm nông nghiệp huyện Lạc Dương còn mở 1 lớp đào tạo cho 30 cán bộ kỹ thuật thuộc Phòng Nông nghiệp, Trung tâm Nông nghiệp, Hội Nông dân và cán bộ khuyến nông; 3 lớp tập huấn chuyển giao kỹ thuật cho 90 nông hộ trồng, sản xuất cà phê trong và ngoài xã Đạ Chais. [8]

Doanh nghiệp Đài Loan đang tìm nhà cung ứng cà phê hạt.

Hiệp hội Xuất nhập khẩu Đài Bắc (IEATPE) liên hệ với Thương vụ, Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc đề nghị giới thiệu doanh nghiệp cung ứng cà phê hạt của Việt Nam để giới thiệu cho doanh nghiệp hội viên nhập khẩu về Đài Loan.[9]

Theo đó, doanh nghiệp Baolong corp., Đài Loan - Thành viên của IEAPTE hiện có nhu cầu nhập khẩu cà phê hạt (Coffee Beans Robusta Coffee Beans) để nhập khẩu về Đài Loan.[9]

Cà phê do đối tác Việt Nam cung ứng phải đạt các tiêu chuẩn về xuất xứ và kiểm dịch theo quy định của Đài Loan.[9]

Doanh nghiệp Việt Nam có khả năng cung ứng mặt hàng trên xin gửi thông tin giới thiệu về năng lực, kèm danh thiếp của cán bộ bán hàng cho Thương vụ qua địa chỉ email tw@moit.gov.vn.[9]

Nguồn tham khảo:

1. https://www.investing.com/
2. Cục Xuất nhập khẩu – Bộ Công Thương
3. Jamaica Observer
4. Cộng tác viên cà phê khu vực Tây Nguyên
5. Cục Xuất nhập khẩu – Bộ Công Thương
6. Báo Sơn La
7. Báo Công thương
8. Báo Lâm Đồng
9. Cổng thông tin thị trường nước ngoài

Giá cà phê nhân xô

Đơn vị: VNĐ/kg

Tỉnh/ huyện	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Trung bình	Tăng/ giảm
LÂM ĐỒNG	**59.100**	**60.400**	**60.200**	**59.400**	**59.000**	**59.620**	**-1.180**
Di Linh	59.100	60.400	60.200	59.400	59.000	59.620	-1.180
Lâm Hà	59.100	60.400	60.200	59.400	59.000	59.620	-1.180
Bảo Lộc	59.100	60.400	60.200	59.400	59.000	59.620	-1.180
ĐẮK LẮK	**59.833**	**61.233**	**60.933**	**60.133**	**59.733**	**60.373**	**-980**
Cư M'gar	59.900	61.300	61.000	60.200	59.800	60.440	-980
Ea H'leo	59.800	61.200	60.900	60.100	59.700	60.340	-980
Buôn Hồ	59.800	61.200	60.900	60.100	59.700	60.340	-980
ĐẮK NÔNG	**59.650**	**61.050**	**60.750**	**60.150**	**59.650**	**60.250**	**-1.100**
Gia Nghĩa	59.700	61.100	60.800	60.200	59.700	60.300	-1.100
Đắk R'lấp	59.600	61.000	60.700	60.100	59.600	60.200	-1.100
GIA LAI	**59.567**	**60.933**	**60.733**	**60.033**	**59.633**	**60.180**	**-1.033**
Chư Prông	59.600	61.000	60.800	60.100	59.700	60.240	-1.040
Pleiku	59.600	60.900	60.700	60.000	59.600	60.160	-1.020
La Grai	59.500	60.900	60.700	60.000	59.600	60.140	-1.040
KON TUM	**59.600**	**61.000**	**60.800**	**60.100**	**59.700**	**60.240**	**-1.020**
Đắk Hà	59.600	61.000	60.800	60.100	59.700	60.240	-1.020

Nguồn: CTV Agroinfo, Giacaphe.com

Bản tin được thực hiện bởi AGROINFO

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn

Website: www.agro.gov.vn